TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **608**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 558/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976.

Căn cước công dân số: 001176025340, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2021.

Bị đơn: Ông Phan Tuấn H1, sinh năm 1973.

Căn cước công dân số: 001073000859, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/7/2021.

Cùng địa chỉ: Số A Ngách B phố Chợ K, Phường V - Q, TP ..

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 23, quyển số 01 ngày 15 tháng 3 năm 2000 tại UBND phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Phan Tuấn H1.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận bà Nguyễn Thị H và ông Phan Tuấn H1 có 02 (Hai) con chung là Phan Liên H2, sinh ngày 16/02/2001 và Phan Minh T, sinh ngày 19/04/2008. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu Phan Minh T cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T hàng tháng, mỗi tháng là 6.800.000 (Sáu triệu tám trăm nghìn) đồng. Việc giao con và cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Đối với con chung Phan Liên H2 đã trưởng thành, ông H1 và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Tuấn H1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông H1, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H1, bà H xác nhận Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai số 0013434 ngày 24/10/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ghi nhận bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường Khâm Thiên, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường